

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2017/HSST

Ngày: 14/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Trần Thanh Thế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Sĩ Trung.

2. Ông Hồ Quốc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phổ – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2017/HSST ngày 25/8/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2017/HSST-QĐ ngày 01/9/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H - sinh năm 1979.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực P, phường H, quận M, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn H1 (sống) và bà Phạm Thị N (sống); Có 01 người con sinh năm 2007; Anh chị em: có 02 người em ruột, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1983; Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần: Năm 2010 có hành vi gây rối trật tự công cộng bị Công an phường Long Hưng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (đến nay chưa đóng phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/7/2017.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Người bị hại: Ông **Nguyễn Văn H1**, sinh năm 1956. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu vực P, phường H, quận M, thành phố Cần Thơ.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Vương Châu T**, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực A, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15/4/2017, Nguyễn Văn H sinh năm 1979 (Đăng ký thường trú tại khu vực P, phường H, quận M, thành phố Cần Thơ) đang ăn cơm ở nhà, thấy cha ruột là ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1956 ở cùng nhà có cầm sạc một điện thoại di động hiệu HTC Butterfly S trên đầu tủ và đi ra ngoài nên H nảy sinh ý định trộm điện thoại để cầm với mục đích tiêu xài cá nhân. Khi thấy mẹ ruột là bà Phạm Thị N, sinh năm 1960 đang ở gần nơi để điện thoại nên H nói với bà N ra sau nhà trông cháu, mục đích kêu bà N đi nơi khác để H lấy trộm điện thoại. Sau khi bà N đi thì H lấy điện thoại của ông H1 mang đến tiệm cầm đồ Gia Hân của anh Vương Châu T, sinh năm 1993 thuộc khu vực 14, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn cầm với giá 500.000 đồng. Do nghi ngờ H lấy trộm điện thoại nên ông H1 trình báo Công an phường Long Hưng, tại đây H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu HTC Butterfly S, màu đỏ, số IMEI 356063057230136.

Kết luận định giá tài sản số 18/KLĐG ngày 29/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản quận Ô Môn kết luận: giá trị còn lại của 01 điện thoại di động hiệu HTC Butterfly S là 3.228.283 đồng.

Ngày 05/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H1, hiện ông H1 không có yêu cầu gì thêm.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Vương Châu T là chủ tiệm cầm đồ Gia Hân yêu cầu Nguyễn Văn H trả lại số tiền 500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 24 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Đồng thời, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Đề nghị ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu HTC Butterfly S cho ông Nguyễn Văn H1, ông H1 không có yêu cầu gì thêm. Đồng thời, đề nghị buộc bị cáo có trách nhiệm trả lại cho anh Vương Châu T số tiền 500.000 đồng và nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và vật chứng thu giữ được. Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 12 giờ ngày 15/4/2017, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu HTC Butterfly S của ông Nguyễn Văn H1 đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Theo Kết luận định giá tài sản số 18/KLĐG ngày 29/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ô Môn đã kết luận giá trị 01 điện thoại di động hiệu HTC Butterfly S là 3.228.283 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo Nguyễn Văn H theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức hành vi và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có đủ khả năng để tạo thu nhập hợp pháp nhưng do bản tính tham lam, muốn có tiền nhanh chóng để phục vụ nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản người khác, cụ thể là bị cáo đã lấy trộm tài sản của cha ruột của bị cáo.

Để có tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội nên cần có một mức án thật nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian ăn năn, hối cải về hành vi sai trái của mình, để từ đó biết sửa đổi bản thân, sống đặt mình trong khuôn khổ của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã chứng minh được ông Nguyễn Văn H1 là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc điện thoại di động hiệu HTC Butterfly S mà bị cáo lấy trộm. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn đã trả lại cho ông Nguyễn Văn H1 chiếc điện thoại di động nêu trên là hợp lý.

Về trách nhiệm dân sự: Mặc dù anh Vương Châu T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra vụ án, anh T có yêu cầu bị cáo trả lại cho anh số tiền mà anh đã cầm chiếc điện thoại là 500.000 đồng. Xét thấy anh T không biết điện thoại di động hiệu HTC Butterfly S mà bị cáo đem cầm cho anh là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, do đó, yêu cầu của anh T là có cơ sở chấp nhận nên cần buộc bị cáo trả lại cho anh T số tiền 500.000 đồng là phù hợp. Đối với ông Nguyễn Văn H1 đã nhận lại tài sản, ngoài ra không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điều 33, Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn H 01 năm 03 tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 04/7/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn đã trả lại cho ông Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động hiệu HTC Butterfly S màu đỏ, số IMEI 356063057230136.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo chịu trách nhiệm trả lại cho anh Vương Châu T số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Ô Môn;
- Chi cục THADS Q.Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Trần Thanh Thế

